TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2024/HS-ST
Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Bà Hà Thị Thúy;

2, Ông Vàng A Lù.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa*:** Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **41**/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **47**/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo*: Tạ Văn Đ; tên gọi khác: không; sinh ngày: 26/12/1988 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Tạ Tiến T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1968; có vợ là Bùi Thị N, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 26/6/2024, tạm giam từ ngày 29/6/2024. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Văn T1, sinh năm 1995; trú tại: Thôn B, xã C, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hà Văn T2, sinh năm 2001; trú tại: Thôn B, xã C, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

+ Ông Trần Văn V, sinh năm 1967; trú tại: Thôn K, xã B, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Hải B, sinh năm 1970; trú tại: Thôn K, xã B, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Văn Đ là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, Đ đi mua Heroine về với mục đích vừa để sử dụng và vừa bán lại cho người khác. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, tại xưởng mộc ông Trần Văn V thuộc thôn K, xã B, huyện V, lợi dụng lúc ông V đang làm việc tại xưởng mộc bên cạnh, không để ý Tạ Văn Đ bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, T1 và T2 mang gói Heroine trên xuống bếp nhà ông V, dùng bật lửa, giấy bạc sử dụng hết. Do muốn sử dụng thêm, nên Hà Văn T2 quay lên phòng ngủ nhà ông V gặp Đ và mua thêm của Đ 01 gói Heroine nữa với giá 100.000 đồng, rồi mang xuống bếp nhà ông V cùng T1 sử dụng hết. Ngay sau đó Đ, T1, T2 bị Cơ quan Công an bắt giữ. Thu giữ tại túi quần bên phải Đ đang mặc 01 gói nilon màu trắng được buộc túm một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (Nghi là H); tại túi quần phía sau bên phải của Đ 01 ví giả da màu đen bên trong có tổng số tiền 1.250.000 đồng, trên các tờ tiền đều có chữ Ngân hàng N1, tại túi quần bên phải của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đồng màn hình cảm ứng. Thu giữ dưới chân Hà Văn T1 01 bật lửa ga màu tím, 01 mảnh giấy gói màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở, trong túi quần bên phải của T1 01 điện thoại di động màu xanh bàn phím bấm nhãn hiệu NOKIA; Thu giữ dưới chân chỗ Hà Văn T2 ngồi 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy gói màu trắng có chữ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở.

Ngoài lần bán ma túy cho T2 và T1 nêu trên Tạ Văn Đ còn tự khai nhận các lần mua bán ma túy trước đó như sau:

Sáng ngày 24/6/2024, tại đỉnh dốc thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái Tạ Văn Đ mua của một người phụ nữ không biết tên 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng mang về sử dụng và bán.

- Khoảng trưa ngày 24/6/2024, Tạ Văn Đ đang làm tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V thì Hà Văn T2 và Hà Văn T1 cùng đến hỏi mua Heroine, Đ nhất trí, T2 và T1 mỗi người đưa cho Đ 100.000 đồng, Đ bán cho mỗi người 01 gói nhỏ Heroine, sau đó cả hai cầm số Heroine trên ra mương nước ở gần nhà sử dụng hết.

- Khoảng 09 giờ ngày 25/6/2024, tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ cùng một lúc bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/01 gói. Số ma tuý trên T2 và T1 cùng nhau mang lên đồi ở gần nhà sử dụng hết.

- Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Số Heroine này T2 và T1 cũng đã sử dụng hết.

- Tại Bản kết luận giám định số: 401/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

"1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Tạ Văn Đ có khối lượng 1,38 gam; 0,08 gam trích từ 1,38 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine (H1) có tên khoa học là: Diacettylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất" (BL 27).

Tại Bản kết luận giám định số: 409/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: "Toàn bộ số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm lăm mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền thật"

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định nêu trên.

- Cáo trạng số: 41/CT-VKS-VC ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái, truy tố Tạ Văn Đ về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" Quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

* Tại phiên tòa: Bị cáo Tạ Văn Đ khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ.

Trong quá trình điều tra Hà Văn T2 và Hà Văn T1 đều khai nhận số lần, số tiền mua Heroine của Tạ Văn Đ để sử dụng trái phép như lời khai của bị cáo Đ nêu trên.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Văn Đ từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án và tài sản tạm giữ.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị buộc bị cáo Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Bị cáo không có tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau: Đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Tạ Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định ma túy; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đã có cơ sở kết luận:

Bị cáo Tạ Văn Đ là người nghiện chất ma túy, với động cơ vụ lợi, mục đích kiếm lời bất chính nên bị cáo đã nhiều lần mua chất ma túy, loại Heroine về để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy khác để kiếm lời:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, tại xưởng mộc ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, T1 và T2 mang gói Heroine trên xuống bếp nhà ông V, dùng bật lửa, giấy bạc sử dụng hết. Do muốn sử dụng thêm, nên Hà Văn T2 quay lên phòng ngủ nhà ông V gặp Đ và mua thêm của Đ 01 gói Heroine nữa với giá 100.000 đồng, rồi mang xuống bếp nhà ông V cùng T1 sử dụng hết. Khi Đ, T3, T2 đang ở tại xưởng mộc nhà ông V thì bị bắt.

Ngoài ra Tạ Văn Đ còn tự khai nhận hành vi bán ma túy những lần khác, cụ thể:

- Khoảng trưa ngày 24/6/2024, tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 mỗi người 01 gói nhỏ Heroine với giá 100.000 đồng/1 gói, T2 và T1 cầm số Heroine trên ra mương nước ở gần nhà sử dụng hết.

- Khoảng 09 giờ ngày 25/6/2024, tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ cùng một lúc bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng/01 gói. Số ma tuý trên T2 và T1 cùng nhau mang lên đồi ở gần nhà sử dụng hết.

- Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, tại xưởng mộc nhà ông Trần Văn V, Tạ Văn Đ bán cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Số Heroine này T2 và T1 cũng đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tạ Văn Đ phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Đối với 02 người trở lên" quy định tại các điểm b và c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Tạ Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn tại địa phương. Đây cũng là nguyên

nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác, do đó cần phải đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt bị cáo Đ tự khai nhận hành vi mua bán ma túy của mình; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội tự thú" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Tạ Văn Đ tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện chất ma tuý. Như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù với mức hình phạt thỏa đáng để cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo Tạ Văn Đ nghề nghiệp làm ruộng, không có tài sản riêng và là người nghiện ma túy. Vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tạ Văn Đ 1,38 gam Heroine, Cơ quan Điều tra đã lấy 0,08 gam Heroine làm mẫu giám định không hoàn lại, tổng khối lượng còn lại là 1,3 gam Heroine; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong 02 mảnh giấy bạc đều đã bị đốt cháy dở; 02 mảnh giấy gói màu trắng có chữ; 02 bật lửa ga; 01 ví giả da màu đen, đã cũ đây là vật chứng của vụ án và đồ vật liên quan, đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE của bị cáo Tạ Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA bàn phím bấm màu xanh của Hà Văn T1, đây là điện thoại bị cáo Đ và T1 liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

+ Ngày 24/6/2023 và 25/6/2023 bị cáo Đ đã bán ma túy cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 thu được tổng số tiền 500.000 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có bị cáo đã chi tiêu hết cần truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.250.000 đồng thu giữ của Tạ Văn Đ trong đó có số tiền 200.000 đồng bị cáo Đ bán ma túy cho Hà Văn T2 và Hà Văn T1 cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 1.050.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[9] Bị cáo khai Đ mua của một người phụ nữ, việc mua bán diễn ra tại khu vực đỉnh dốc thôn P, xã N, huyện V, nhưng Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người này.

- Đối với với Hà Văn T2 và Hà Văn T1 là những người đã mua Heroine của Tạ Văn Đ để sử dụng, Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Hà Văn T2 và Hà Văn T1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn V là chủ xưởng mộc, nơi Tạ Văn Đ thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Hà Văn T1 và Hà Văn T2 thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trần Văn V không biết những hành vi nêu trên của Đ, T1 và T2, nên ông V không phạm tội.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Tạ Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Văn Đ **08** (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 26-6-2024.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành bên trong có 1,3 gam Heroine; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong + mảnh nilon gói; 01 (một) ví giả da màu đen, ví cũ; 02 bật lửa ga; 02 mảnh giấy bạc đốt cháy dở; 02 mảnh giấy gói màu trắng có chữ.

Tịch thu của Tạ Văn Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đồng bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0964434125 có số IMEI1: 356680083083922. Tịch thu của Hà Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím bấm, màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0388468024 có số IMEI1: 357331084847423 số IMEI2: 357331084847431.

- Truy thu của Tạ Văn Đ 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà Nước.

- Tịch thu của Tạ Văn Đ số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho Tạ Văn Đ số tiền 1.050.000 đồng.

Các vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 8 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Tạ Văn Đ phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Bị cáo Tạ Văn Đ có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 26-9-2024.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hà Văn T1 có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trần Thành Long

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Công an huyện Văn Chấn;
- Trại tạm giữ Công an huyện Văn Chấn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục thuế huyện Văn Chấn;
- Chi cục hải quan tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Nghĩa Tâm (TB);
- Lưu hồ sơ vụ án.